

Số: 47/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-BCA-C06 ngày 02/02/2023 của Bộ Công an về việc tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT). Để đánh giá đúng thực trạng tình hình, kết quả triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT phục vụ hiệu quả việc sửa đổi, bổ sung Luật, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả triển khai, thực hiện Luật quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT (Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và Luật sửa đổi, bổ sung số 50/2019/QH14 ngày 25/11/2019; sau đây gọi tắt là Luật) và các văn bản hướng dẫn thi hành; phát hiện những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc để kiến nghị, đề xuất sửa đổi các văn bản cho phù hợp với tình hình thực tế.

1.2. Kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan để thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục, giấy tờ không cần thiết trong lĩnh vực quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT theo các Nghị quyết, Quyết định, Đề án của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

1.3. Thông qua tổng kết thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành để cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, toàn diện về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT góp phần phục vụ có hiệu quả việc nghiên cứu, xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT.

2. Yêu cầu

2.1. Việc tổng kết triển khai, thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành phải được tiến hành nghiêm túc, khách quan, thực chất; bảo đảm đúng mục đích và tiến độ đề ra.

2.2. Bám sát đề cương tổng kết, kèm theo số liệu chứng minh cụ thể; tập trung phân tích tồn tại, hạn chế, vướng mắc của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, đề xuất giải pháp cụ thể sửa đổi, bổ sung Luật.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong quá trình tổng kết Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

1.1. Phạm vi tổng kết Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh tại các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; Công an các đơn vị, địa phương.

1.2. Mốc thời gian thông tin, số liệu tổng kết: Tính từ 01/7/2018 đến 31/01/2023.

2. Nội dung báo cáo tổng kết

2.1. Đặc điểm tình hình có liên quan đến công tác triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.2. Công tác triển khai: Công tác chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.3. Kết quả thực hiện:

- a) Trách nhiệm quản lý nhà nước về VK, VLN, CCHT.
- b) Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- c) Công tác đăng ký, cấp giấy phép, giấy xác nhận; đào tạo, huấn luyện, cấp giấy chứng nhận sử dụng, chứng chỉ quản lý VK, VLN, CCHT.
- d) Thực hiện cải cách hành chính trong công tác đăng ký, quản lý VK, VLN, CCHT.

đ) Kết quả thực hiện việc tiếp nhận thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy VK, VLN, CCHT.

e) Kết quả công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT.

g) Những bài học kinh nghiệm.

2.4. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan và các giải pháp tổ chức thực hiện.

2.5. Phương hướng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

(Có Đề cương báo cáo tổng kết và phụ lục thống kê kèm theo)

3. Hình thức tổng kết

Căn cứ tình hình thực tế các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố lựa chọn hình thức tổng kết Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành cho phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch (hoặc văn bản triển khai) thực hiện tổng kết và gửi báo cáo tổng kết về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh, địa chỉ: Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – số 234, đường Đồng Khởi, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) trước ngày 15/3/2023.

2. Ngoài đề cương nêu trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị sau báo cáo bổ sung thêm các nội dung:

2.1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đánh giá sự phối hợp trong việc tiếp nhận, xử lý, tiêu hủy vũ khí quân dụng, vật liệu nổ do cơ quan Công an hoặc các tổ chức, cá nhân giao nộp.

2.2. Sở Tư pháp nghiên cứu góp ý sửa đổi, bổ sung Luật; phối hợp với Công an tỉnh rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trái với quy định của Luật quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT để đề xuất bãi bỏ, sửa đổi theo thẩm quyền.

2.3. Sở Công Thương báo cáo chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường phối hợp với lực lượng Công an, Quân sự tổ chức kiểm tra, kiểm soát, phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn việc sản xuất, vận chuyển, mua bán, tàng trữ, sử dụng VK, VLN, CCHT trái phép; kết quả công tác phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra các doanh nghiệp kinh doanh có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

2.4. Sở Tài chính báo cáo kết quả lập dự trù và duyệt kinh phí phục vụ chi thường cho việc tiếp nhận, thu gom, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy VK, VLN, CCHT trên địa bàn toàn tỉnh.

2.5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức thành viên báo cáo kết quả phối hợp với các đơn vị chức năng phổ biến, tuyên truyền nội dung Luật; vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trái với quy định của Luật quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT để đề xuất bãi bỏ, sửa đổi theo thẩm quyền; chủ trì, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, dự thảo báo cáo tổng kết việc triển khai thực hiện Luật quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Công an trước **ngày 20/3/2023**.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn, xử lý./.

Nơi nhận:

- C06 - Bộ Công an;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, THNC.



Cao Tiến Dũng



TÌNH HÌNH CÔNG TÁC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ
Kiểm tra, kế hoạch số 47/KH-UBND-THNC ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh

PHỤ LỤC SỐ 1

STT	TỔNG SỐ VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ ĐANG QUẢN LÝ				TÌNH HÌNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ						GHI CHÚ
	CHUNG LOẠI	Tổng số	Đã cấp giấy phép, giấy xác nhận	Chưa cấp giấy phép, giấy xác nhận	Mất	Thanh lý, hỏng	Sửa chữa	Nơi khác chuyển đến hoặc do nguồn khác	Chuyển đi nơi khác	Kiểm tra định kỳ	
1	Vũ khí quân dụng										
2	Vũ khí thô sơ										
3	Vũ khí thể thao										
4	Công cụ hỗ trợ										
	Tổng số										

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)



PHỤ LỤC SỐ 2



CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG VỀ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ
(Kèm theo Kế hoạch số 47 /KH-UBND-THNC ngày 01 / 3/2023 của UBND tỉnh)

Cơ quan, đơn vị	Buổi	Lượt	Số người tham gia	Phát tin, bài, phóng sự	Ký cam kết (lượt ký)	Pano, áp phích, băng đĩa	Tuyên truyền, vận động cá biệt		
							Lượt	Số người được tuyên truyền	Số người có uy tín tham gia

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)





KẾT QUẢ VẬN ĐỘNG THU HỒI VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ
(Kèm theo Kế hoạch số 47 /KH-UBND-THNC ngày 01 /3 /2023 của UBND tỉnh)

PHỤ LỤC SỐ 3

Huyện/TP	Nhóm đối tượng	Súng các loại (khẩu)					Đạn các loại (viên)			Lựu đạn bom, mìn, đầu đạn (quả)	Thuốc nổ (kg)	Kíp nổ (chiếc)	Dây cháy chậm (m)	Triền chất thuốc nổ (kg)	Công cụ hỗ trợ (chiếc)	Vũ khí thô sơ (chiếc)	Linh kiện để lắp ráp vũ khí
		Tổng số súng	Súng quân dụng	Súng hơi	Súng tự chế (súng săn, súng kíp, súng hơi ga, còn), súng khác	Súng thể thao	Tổng số đạn	Đạn quân dụng	Đạn khác								
	Xã hội																
		Mòng															
	Đồng bào dân tộc	Dao															
		Thái															
		Tày															
		Nùng															
		Mường															
		Dân tộc khác															
	Lưu giữ làm kỷ vật																
	Trước kia được trưng bày																
Tổng																	

CÁN BỘ THỐNG KÊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)





THÔNG KÊ CÁC VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ
(Kèm theo Kế hoạch số 47/KH-YBND-THNC ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh)

CÁC VỤ VIỆC		SỐ LIỆU		SỐ VỤ VIỆC		ĐOÀN TƯỜNG GÂY RA VỤ VIỆC										VŨ KHÍ, VLN, CÔNG CỤ HỖ TRỢ LIÊN QUAN ĐẾN VỤ, VIỆC THU HỒI ĐƯỢC										XỬ LÝ					Ghi chú
						MẬU QUẢ																									
						Số người chết	Số người bị thương	Thiệt hại khác	Quân đội, Dân quân tự vệ		Công an	Bảo vệ chuyên trách	ĐT được trang bị khác	Ngoại xã hội	Súng Q. Dụng	Súng T. Tháo	Súng săn	Loại súng khác	Lựu đạn, mìn (quả)	Thuốc nổ (kg)	Kíp nổ	CCHT	Vũ khí thô sơ (chiếc)	Số đối tượng bị bắt	Số vụ truy tố	Số vụ đã xét xử	Xử lý hành chính	Số tiền phạt (trệu)	Xử lý khác		
1. SỬ DỤNG VK, VLN, CCHT GÂY ÁN																															
TỔNG SỐ VỤ GIẾT NGƯỜI																															
Cướp																															
Chống người TH công vụ																															
Hành vi khác																															
TỔNG SỐ VỤ																															
Sử dụng sai mục đích																															
Sử dụng không thành thạo																															
Sử cố bất ngờ																															
Nguyên nhân khác																															
BUỒN BAN TRẠI PHEP																															
- AN CHUYEN TRAI PHEP																															
- TANG TRU TRAI PHEP																															
- SAN XUAT TRAI PHEP																															
TỔNG SỐ VỤ																															
Tại kho, khu vực sử dụng																															
Tại cơ quan, tổ chức																															
Mang đi công tác																															
Các trường hợp khác																															
7. MẤT VK, VLN, CCHT																															
TỔNG SỐ																															

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)





ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm triển khai, thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trong Công an nhân dân
(Kèm theo Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN

Tập trung nêu một số nét cơ bản về đặc điểm, tình hình nổi bật về địa lý, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, trật tự, an toàn xã hội và các vấn đề có liên quan, tác động ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT) và các văn bản hướng dẫn thi hành; dự báo tình hình có liên quan đến VK, VLN, CCHT trên địa bàn trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai

1.1. Công tác tham mưu, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.2. Tổ chức hội nghị triển khai (hình thức, thành phần, nội dung Hội nghị triển khai của các cấp...); công tác rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các văn bản trái quy định với Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.3. Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể tổ chức triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.4. Tổ chức bộ máy, rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ và chuẩn bị các điều kiện, phương tiện phục vụ cho việc triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Công tác quản lý, sử dụng

2.1. Trách nhiệm quản lý nhà nước về VK, VLN, tiền chất thuốc nổ, CCHT theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

a) Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục VK, VLN, tiền chất thuốc nổ, CCHT.

b) Quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của VK, VLN, tiền chất thuốc nổ, CCHT.

c) Tổ chức đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng về quản lý, sử dụng VK, VLN, tiền chất thuốc nổ, CCHT.

d) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, tiền chất thuốc nổ, CCHT.

d) Thực hiện thống kê nhà nước về VK, VLN, tiền chất thuốc nổ, CCHT.

e) Hợp tác quốc tế về quản lý, sử dụng VK, VLN, tiền chất thuốc nổ, CCHT.

g) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, tiền chất thuốc nổ, CCHT.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

a) Nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền.

b) Các kinh nghiệm, mô hình tuyên truyền hiệu quả.

c) Việc lập, duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT; Ban Chỉ đạo vận động giao nộp VK, VLN, CCHT.

2.3. Công tác đăng ký, quản lý VK, VLN, CCHT: Tổng số vũ khí, công cụ hỗ trợ hiện đang quản lý; kết quả công tác quản lý, cấp các loại giấy phép về VK, VLN, CCHT.

2.4. Công tác đào tạo, huấn luyện về VK, VLN, CCHT: Tổng số lớp đào tạo, huấn luyện; tổng số giấy chứng nhận sử dụng, chứng chỉ quản lý VK, VLN, CCHT đã cấp.

2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT.

2.6. Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm về VK, VLN, CCHT. Trong đó, nêu rõ các vụ vi phạm; kết quả xử lý đối với các vụ việc vi phạm về VK, VLN, CCHT (*số vụ, số đối tượng khởi tố, truy tố, xét xử, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền*).

2.7. Kết quả vận động nhân dân giao nộp VK, VLN, CCHT.

a) Kết quả tổ chức tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy VK, VLN, CCHT.

b) Kết quả kiểm tra, rà soát và thu hồi VK, VLN, CCHT của các đối tượng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nhận xét, đánh giá

1.1. Ưu điểm: *nêu rõ những kết quả đạt được trong triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.*

1.2. Khó khăn, vướng mắc; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Nội dung tập trung đánh giá, làm rõ những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế của Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Một số bài học kinh nghiệm

Nêu bài học kinh nghiệm trong tổ chức triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu rõ, cụ thể những kiến nghị, đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

Tập trung làm rõ những nội dung công việc cần thực hiện, biện pháp và những điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành trong thời gian tới.